

Phẩm 2: PHẨM NHÂN THUỘC VỀ PHẦN ĐẦU MỐI

Nhân có nhân, do nhân sinh pháp, là nhân của nghĩa, nhân có bốn sự, nên biết tất cả pháp hữu vi có nghĩa nhân, đầu mối nhóm họp môn chánh của các nhân.

Nhân của nhân, nhân vô gián, nhân cảnh giới, nhân y, nhân nghiệp, nhân báo, nhân khởi, nhân khác, nhân tương tục, nhân tăng thượng, nhân danh, nhân sắc, nhân vô minh, nhân hành, nhân thức, nhân danh sắc, nhân sáu nhập, nhân xúc, nhân thọ, nhân ái, nhân thủ, nhân hữu, nhân sinh, nhân già, nhân chết, nhân ưu, nhân bi, nhân khổ, nhân não, các nhân khổ, nhân ăn, nhân lậu, nhân lại có.

Chẳng phải nhân của nhân, chẳng phải nhân vô gián, chẳng phải nhân cảnh giới, chẳng phải nhân y, chẳng phải nhân nghiệp, chẳng phải nhân báo, chẳng phải nhân khởi, chẳng phải nhân khác, chẳng phải nhân tương tục, chẳng phải nhân tăng thượng, chẳng phải nhân danh, chẳng phải nhân sắc, chẳng phải nhân vô minh, chẳng phải nhân hành, chẳng phải nhân thức chẳng phải nhân danh sắc, chẳng phải nhân sáu nhập, chẳng phải nhân xúc, chẳng phải nhân thọ, chẳng phải nhân ái, không phải thủ, chẳng phải nhân hữu, chẳng phải nhân sinh, không phải nhân lão, không phải nhân chết, không phải nhân ưu, không phải nhân bi, chẳng phải nhân khổ, không phải nhân não, chẳng phải nhân các khổ, chẳng phải nhân ăn, không phải nhân lậu, chẳng phải nhân lại có.

Hỏi: Thế nào là nhân của nhân?

Đáp: Nếu pháp là nhân là nhân của pháp, gọi là nhân của nhân.

Hỏi: Thế nào là nhân vô gián?

Đáp: Nếu pháp nhân của quá khứ, hiện tại, gọi là nhân vô gián.

Nhân cảnh giới là sao?

Đáp: Cảnh giới tất cả pháp, như nhân của sự, hoặc có nhân, của pháp nhân, gọi là nhân cảnh giới.

Hỏi: Thế nào là nhân y?

Đáp: Tất cả pháp là nhân, nếu nhân của pháp hữu vi, gọi là nhân y.

Nhân nghiệp là sao?

Đáp: Nếu pháp là nhân của nghiệp thân, miệng ý, gọi là nhân nghiệp nhân.

Hỏi: Thế nào là nhân báo?

Đáp: Nếu pháp thọ nhận và nhân của báo thiện, gọi là nhân báo.

Nhân khởi là gì?

Đáp: Nếu pháp là nhân khởi, gọi là nhân khởi.

Nhân khác là thế nào?

Đáp: Nếu pháp là nhân chung, gọi là nhân khác.

Nhân tương tục là sao?

Đáp: Nếu pháp là nhân tăng trưởng, gọi là nhân tương tục.

Nhân tăng thượng là thế nào?

Đáp: Nếu pháp là nhân vượt hơn, gọi là nhân tăng thượng.

Nhân của danh là gì?

Đáp: Tất cả sự tưởng nhớ, giả đặt gọi là danh, là nhân của danh.

Lại nữa, do sự tưởng nhớ, giả đặt gọi là sanh, xúc, thọ, tưởng, tư, tư duy, gọi là nhân của danh.

Lại nữa, năm pháp đầu có xúc, xúc thọ, tưởng, tư, tư duy, gọi là danh.

Lại nữa, nếu pháp không phải sắc hữu vi, gọi là Danh.

Nếu nhân của pháp như thế, gọi là nhân của danh.

Hỏi: Thế nào là nhân của sắc?

Đáp: Nếu sắc pháp gọi là sắc. Lại nữa, mười sắc nhập và sắc của pháp nhập, được gọi là sắc. Lại nữa, bốn đại và sắc tạo của bốn đại, được gọi là sắc. Lại nữa, sắc có ba thứ: sắc có thể thấy có đối, không thể thấy có đối, không thể thấy không có đối, được nói là sắc. Nếu nhân của sắc như thế, gọi là nhân của sắc.

Nhân của vô minh là thế nào?

Đáp: Nếu nhân của pháp căn bất thiện, gọi là nhân của vô minh.

Hỏi: Thế nào là nhân của hành?

Đáp: Hành vi của thân, hành vi của miệng, hành vi của ý, đây gọi là hành. Lại nữa, hành phước, hành phi phước, hành không dao động, đây gọi là hành.

Lại nữa, năm thọ ấm, đây gọi là hành. Lại nữa, hành ấm, đây gọi là hành.

Nếu nhân của pháp như thế thì gọi là nhân của hành.

Nhân của thức là thế nào?

Đáp: Nhân của nhãn thức, thân của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức thân, gọi là nhân của thức.

Hỏi: Thế nào là nhân của sắc pháp?

Đáp: Nếu sự tưởng nhớ, giả gọi, đặt ra danh, thì đây gọi là Danh, nếu sắc pháp thì đây nói là sắc.

Lại nữa, nếu do sự tưởng nhớ giả gọi, đặt ra danh, sinh khởi xúc

thọ, tướng, tư, tư duy, thì đây gọi là Danh. Mười sắc nhập và sắc của pháp nhập, đây nói là sắc.

Lại nữa, năm pháp hàng đầu của xúc, đây gọi là Danh, bốn đại và sắc do bốn đại tạo ra, ở đây gọi là sắc.

Lại nữa, nếu pháp hữu vi chẳng phải sắc, thì đây gọi là Danh. Sắc có ba thứ, có thể thấy có đối, không thể thấy có đối, và không thể thấy, không có đối.

Nếu pháp danh sắc như thế, gọi là nhân của danh sắc.

Nhân của sáu nhập là sao?

Đáp: Nếu nhân của pháp nhãn nhập, nhĩ nhập, tỷ nhập, thiệt, thân ý nhập, gọi là nhân của sáu nhập.

Hỏi: Thế nào là nhân của xúc?

Nếu nhân của pháp xúc: xúc nhãn, xúc nhĩ, tỷ, thiệt, thân ý, xúc thân, gọi là nhân của xúc.

Hỏi: Thế nào là nhân của thọ?

Đáp: Nếu nhân của pháp khổ thọ, lạc thọ, bất khổ bất lạc thọ, gọi là nhân của thọ.

Nhân của ái là thế nào?

Nếu nhân của pháp dục ái, hữu ái, dử ái, gọi là nhân của ái.

Nhân của thủ là sao?

Đáp: Nếu nhân của pháp dục thủ, kiến thủ, giới thủ, ngã thủ, gọi là nhân của thủ.

Nhân của hữu là thế nào?

Đáp: Nhân là pháp dục hữu, sắc hữu, vô sắc hữu gọi là nhân của.

Nhân của sinh là thế nào?

Đáp: Nếu sinh trong các chúng sinh, chánh sinh, nhập thai, xuất ấm, tạo thành nhân của pháp ấm nhập, gọi là nhân của sinh.

Hỏi: Thế nào là nhân của già?

Đáp: Nếu ở trong các chúng sinh, nhân pháp đầu bạc, răng rụng, da nhăn, thân thể run rẩy, lụm cụt, các căn yếu đuối, hành thành thực, mạng hư hoại gấp rút, gọi là nhân của già.

Nhân của chết là sao?

Đáp: Nếu ở trong các chúng sinh, lúc sau cùng, là chết, vượt qua ấm, bỏ thân, đổi khác ở chỗ kia, lìa bỏ thân, gọi là nhân của chết.

Nhân của ưu là thế nào?

Đáp: Nếu chúng sinh bị các thứ khổ ép ngặt, nêu âu lo, âu lo năng, cuối cùng âu lo, nếu nội tạng nóng bức, lo rầu tiêu tụy, nhân của pháp này gọi là nhân ưu.

Nhân bi là sao?

Đáp: Nếu chúng sinh lo, bị nỗi khổ ép ngặt, mũi tên lo xuyên vào tim, nếu nhân của pháp biểu hiện ở miệng: nói cuồng loạn, nhớ nhung, khóc kể, thì gọi là nhân bi.

Hỏi: Thế nào là nhân khổ?

Đáp: Nếu thân không chịu đựng nỗi khổ, nhân của pháp xúc nhãn khổ thọ, xúc, nhĩ, tỷ, thiệt thân, khổ thọ, gọi là nhân khổ.

Nhân của não là sao?

Đáp: Nếu tâm không chịu đựng nỗi khổ, nhân của pháp khổ thọ của xúc ý, gọi là nhân của não.

Hỏi: Thế nào là nhân của các khổ?

Nếu nhân của pháp là thân, tâm khổ, khổ nặng, khổ cuối cùng, tâm não loạn, gọi là nhân của các khổ.

Hỏi: Thế nào là nhân của ăn?

Đáp: Có bốn cách ăn: dứt thực, xúc thực thô, tế, ý tứ thực, và thức thực. Nhân của pháp như thế, gọi là nhân của cái ăn.

Hỏi: Thế nào là nhân của lậu?

Đáp: Nhân của pháp dục lậu, hữu lậu, vô minh lậu, gọi là nhân của lậu.

Nhân lại có là thế nào?

Đáp: Nếu pháp là nhân của pháp ấm, giới, nhập, đầu tiên, gọi là nhân lại có.

Hỏi: Thế nào là nhân của chẳng phải nhân?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân, gọi là nhân của chẳng phải nhân.

Chẳng phải nhân của vô gián là thế nào?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của vô gián, gọi là chẳng phải nhân của vô gián.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của cảnh giới?

Đáp: Đều là nhân của cảnh giới, đều là nhân y.

Chẳng phải nhân của nghiệp là sao?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của nghiệp, gọi là chẳng phải nhân của nghiệp.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân báo?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân báo thì gọi là chẳng phải nhân báo.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân khởi?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân khởi, gọi là chẳng phải nhân

khởi.

Chẳng phải nhân khác là sao?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân chung, gọi là chẳng phải nhân khác.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân nối tiếp nhau?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân tăng trưởng, gọi là không phải tăng trưởng.

Chẳng phải nhân tăng thượng là thế nào?

Đáp: Nếu pháp không phải là nhân vượt hơn, gọi là chẳng phải nhân tăng thượng.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân danh?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân danh, gọi là chẳng phải nhân danh.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của sắc?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của sắc, gọi là chẳng phải nhân của sắc.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của vô minh?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của vô minh thì gọi là chẳng phải nhân vô minh.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của hành?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của hành, gọi là chẳng phải nhân của hành.

Chẳng phải nhân của thức là sao?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của thức, gọi là chẳng phải nhân của thức.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của danh sắc?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của danh sắc, gọi là chẳng phải nhân của danh sắc.

Chẳng phải nhân của sáu nhập là thế nào?

Đáp: Nếu pháp không phải nhân của sáu nhập, gọi là chẳng phải nhân của sáu nhập.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của xúc?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của xúc, gọi là chẳng phải nhân của xúc.

Chẳng phải nhân của thọ là sao?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của thọ, gọi là chẳng phải nhân của thọ.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của ái.

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của ái, gọi là chẳng phải nhân của ái.

Chẳng phải nhân của thủ là sao?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của thủ, gọi là chẳng phải nhân của thủ.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của hữu?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của hữu, gọi là chẳng phải nhân của hữu.

Chẳng phải nhân của sinh là thế nào?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của sinh, gọi là chẳng phải nhân của sinh.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của già?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của già, gọi là chẳng phải nhân của già.

Chẳng phải nhân của chết là thế nào?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của chết, gọi là chẳng phải nhân của chết.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của lo?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của lo, gọi là chẳng phải nhân của lo.

Chẳng phải nhân của bi là sao?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của buồn, gọi là chẳng phải nhân của buồn.

Chẳng phải nhân của khổ là thế nào?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của khổ, gọi là chẳng phải nhân khổ.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của não?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của não, gọi là chẳng phải nhân của não.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của các khổ?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của các khổ, gọi là chẳng phải nhân của các khổ.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của ăn?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của ăn, gọi là chẳng phải nhân của cái ăn.

Chẳng phải nhân của lậu là thế nào?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của lậu, gọi là chẳng phải nhân của lậu.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân lại có?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân của ấm, giới, nhập, ban đầu, gọi là chẳng phải nhân lại có.

Pháp của nhân, chẳng phải nhân của có. Pháp của nhân có chẳng phải nhân. Nhân là pháp của nhân có. Chẳng phải nhân, không phải là pháp của nhân có, pháp của nhân chẳng phải nhân của sự hòa hợp, pháp của nhân hòa hợp chẳng phải nhân, nhân là pháp hòa hợp, chẳng phải nhân, cũng không phải là pháp của nhân hòa hợp.

Hỏi: Thế nào là pháp của nhân chẳng phải nhân có?

Đáp: Pháp của nhân đều là nhân. Lại nữa, kiết chuyên kính của căn thiện, căn chẳng thiện, gọi là pháp của nhân chẳng phải nhân có.

Hỏi: Thế nào là pháp của nhân có chẳng phải nhân?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân hữu vi, gọi là pháp của nhân có chẳng phải nhân.

Thế nào nhân là pháp của nhân có?

Đáp: Dứt trừ kiết chuyên kính của căn thiện, căn bất thiện, nếu pháp khác, gọi là nhân pháp của nhân có.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân chẳng phải pháp của nhân có?

Đáp: Trừ nhân là pháp của nhân có, nếu pháp khác, gọi là chẳng phải nhân chẳng phải pháp của nhân có. Pháp của nhân chẳng phải nhân của sự hòa hợp, pháp của nhân hòa hợp chẳng phải nhân, nhân là pháp hòa hợp, chẳng phải nhân, cũng chẳng phải pháp của nhân hòa hợp, cũng như thế.

Pháp của nhân trước chẳng phải nhân chung, pháp của nhân chung chẳng phải nhân trước, nhân trước là pháp của nhân chung cũng chẳng phải nhân trước, chẳng phải pháp của nhân chung. Pháp của nhân trước chẳng phải nhân sau, pháp của nhân sau chẳng phải nhân trước, nhân trước là pháp của nhân sau, cũng không phải của nhân trước, chẳng phải pháp của nhân sau. Pháp của nhân chung chẳng phải nhân sau, pháp của nhân sau chẳng phải nhân chung, nhân chung là pháp của nhân sau, cũng chẳng phải nhân chung, chẳng phải pháp của nhân sau.

Pháp của nhân trước chẳng phải nhân chung là sao?

Đáp: Nếu pháp sinh là nhân trước, chẳng phải nhân chung, gọi là pháp của nhân trước, chẳng phải nhân chung.

Hỏi: Thế nào là pháp của nhân chung chẳng phải nhân trước?

Đáp: Nếu pháp sinh là nhân chung, chẳng phải nhân trước, gọi là pháp của nhân chung chẳng phải nhân trước.

Thế nào nhân trước là pháp của nhân chung?

Đáp: Nếu pháp sinh là nhân chung của nhân trước, gọi là nhân trước là pháp của nhân chung.

Chẳng phải nhân trước, chẳng phải pháp của nhân chung là sao?

Đáp: Trừ pháp nhân chung của nhân trước, nếu pháp khác thì gọi là chẳng phải nhân trước, chẳng phải pháp của nhân chung.

Lại nữa, pháp của nhân trước chẳng phải nhân chung, nếu pháp mới sinh chẳng phải báo, gọi là pháp của nhân trước không phải nhân chung.

Hỏi: Thế nào là pháp của nhân chung chẳng phải nhân trước?

Đáp: Nếu pháp chẳng phải nhân hữu vi, gọi là pháp nhân chung, chẳng phải nhân trước.

Thế nào nhân trước là pháp của nhân chung?

Đáp: Trừ mới sinh chẳng phải báo, nếu pháp chung khác, gọi là nhân trước là pháp của nhân chung.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân trước, chẳng phải pháp của nhân chung?

Đáp: Trừ nhân trước là pháp nhân chung, nếu pháp khác, gọi là chẳng phải nhân trước, chẳng phải pháp của nhân chung. Pháp của nhân trước chẳng phải nhân sau, pháp của nhân sau, chẳng phải nhân trước, pháp của nhân trước, nhân sau, chẳng phải nhân trước, chẳng phải pháp của nhân sau cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là pháp của nhân chung, chẳng phải nhân sau?

Đáp: Nếu pháp sinh là nhân chung, chẳng phải nhân sau, gọi là pháp của nhân chung chẳng phải nhân sau.

Hỏi: Thế nào là pháp của nhân sau, chẳng phải nhân chung?

Đáp: Pháp sinh của nhân sau tức là nhân chung. Lại nữa, được Sơ thiên rồi, được đệ Nhị thiên, được sức kết hợp thanh tịnh, tự tại tôn của Sơ thiên của nhân sau. Được đệ Nhị thiên rồi, được đệ Tam thiên, được tự tại tôn của sức kết hợp thanh tịnh Nhị thiên của nhân sau. Được đệ Tam thiên rồi, được đệ Tứ thiên, được sức tự tại tôn kết hợp thanh tịnh của Tam thiên của nhân sau.

Nếu Bồ-tát đắc thông, minh rồi, sẽ giác ngộ, khi Bồ-tát kia chứng đắc thông, minh, rồi sẽ giác được thông minh kia bèn sinh nhân sau, quán chiếu thấu đạt vô biên, được thần túc trụ sống lâu, tức là sinh nhân sau. Nếu trụ một kiếp, hoặc hơn một kiếp thì gọi là pháp của nhân sau chẳng phải nhân chung.

Thế nào nhân chung là pháp của nhân sau?

Đáp: Nếu pháp sinh là nhân sau của nhân chung, thì gọi nhân

chung là pháp của nhân sau.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân chung, chẳng phải pháp của nhân sau?

Đáp: Trừ pháp của nhân sau của nhân chung, nếu pháp khác thì gọi là chẳng phải nhân chung, chẳng phải pháp của nhân sau (nhân, phi nhân, giải thích đều có ba mươi hai câu, ở đây có hai lần bốn câu sau cùng).
